

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 756: Nếu Nghĩa Rốt Ráo Của Phật Pháp Chẳng Sáng Tỏ, Thì Phật Chúng Sẽ Có Nguy Cơ Đoạn Tuyệt

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 064)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Bằng như nghĩa rốt ráo của Phật pháp chẳng được sáng tỏ, Phật chúng liền sẽ có nguy cơ bị đoạn tuyệt. Mọi quan hệ trong đây cực kỳ trọng đại. Cho nên, người có lòng tin không trái nghịch, há những kẻ chỉ biết tu khổ hạnh trong kiếp dài lâu có thể sánh kịp được sao! (*)】

Ý nghĩa của đoạn này rất sâu, là điều chúng ta nhất định phải biết. Vì trong quan niệm tu hành của không ít người hiện nay có vấn đề. Vấn đề gì? Chính là quan niệm chấp giữ cái cũ. Chấp giữ cái cũ có lúc là đúng, có lúc chưa chắc đã đúng; phải xem đó là việc gì, phải xem thời tiết nhân duyên, nhất định phải có trí huệ.

Phật pháp cần phải được hoằng dương, đặc biệt là bộ kinh này. Đặc sắc lớn nhất của bộ kinh này là lời ít mà ý nhiều, chỗ hay của kinh chính là ở đây. Văn tự ít, chỉ có hơn năm ngàn tám trăm chữ, nhưng nghĩa lý vô cùng phong phú, vô cùng viên mãn, đây là điều hy hữu.

Có thể nói, tất cả pháp mà đức Thế Tôn đã nói trong bốn mươi chín năm đều không vượt ra ngoài phạm vi lý luận của Kinh Kim Cang. Tất cả hành môn, tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn, cũng không vượt khỏi nguyên tắc hành môn của Kinh Kim Cang. Đây chính là chỗ không thể nghĩ bàn của bộ kinh này.

Cho nên, kinh này nhất định phải hoằng dương, nhất định phải thường thường đọc tụng. Nếu không như vậy, Phật chúng (hạt giống Phật) sẽ có nguy cơ bị đoạn tuyệt; chữ “ngu” (虞) ở đây có nghĩa là mối lo ngại, nói cách khác, Phật pháp sẽ bị đoạn diệt ở thế gian này

Quý vị hoằng dương hết thầy kinh luận mà không nắm được trọng tâm; nói cách khác, quý vị chưa tìm được căn bản. Sự hoằng dương ấy trông có vẻ rực rỡ, giống như hoa muôn màu rực rỡ. Nhưng đó là hoa gì? Là hoa cắm trong bình, không có rễ. Trông thì đẹp, nhưng qua hai ngày liền chết, khô héo, không phải là hoa sống.

Kinh Kim Cang là gốc, là căn bản. Không có Kim Cang Bát Nhã, thì hoằng dương tất cả pháp môn, dầu nói đến hoa trời rơi rụng, cũng đều là hoa cắm trong bình.

Chư vị hãy nghĩ kỹ đạo lý này, nghĩ kỹ chân tướng sự thật này. Nếu quý vị thật sự hiểu rõ, thì cách hoằng dương ấy không được; pháp hoằng dương ấy không thể tiêu nghiệp chướng, không thể đoạn phiền não, không thể khai trí huệ, hoàn toàn không có ích gì. Tương lai đáng sanh tử thế nào thì vẫn sanh tử như thế ấy; đáng luân hồi thế nào thì vẫn luân hồi như thế ấy, vậy sao được?

Chú thích:

(*) : Lòng tin không trái nghịch: (thuật ngữ Phật học gọi là *tín tâm bất nghịch*): Chỉ cho người khi nghe được giáo nghĩa thâm sâu tuyệt diệu của kinh Kim Cang thì lập tức thấu hiểu, hoàn toàn tin nhận, khế hợp với chân tâm tự tánh, không sinh khởi mảy may hoài nghi.

Kẻ chỉ biết tu khổ hạnh trong kiếp dài lâu: Chỉ những người dầu trải qua vô lượng kiếp nhọc nhằn, chịu muôn vàn cực khổ để tu hành, nhưng lại thiếu đi trí tuệ Bát Nhã, chỉ biết bám chấp vào hình thức bề ngoài (chấp tướng).

Ý nghĩa cốt tủy: Câu nói ngụ ý nhấn mạnh tầm quan trọng của Trí tuệ và Chân tâm. Công đức hữu lậu của việc tu hành bám chấp vào hình thức dầu trải qua vô số kiếp cũng không thể nào sánh bằng công đức vô lậu của một người liễu ngộ chân lý, thấu triệt tự tánh. Cội gốc của việc tu hành là thấu rõ tâm mình, chứ không nằm ở sự ép xác khổ hạnh nơi hình tướng.